

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-PT

Ngày: 07 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nhựt Bình

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Thanh Dũng

Ông Phan Văn Yên

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 640/2020/TLPT- HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Duy Ch. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 430/2020/HSST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Duy Ch, sinh năm 1993; Giới tính: nam; thường trú: Xóm 3, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Số 91 Đường số 339, phường P, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: tài xế; quốc tịch: Việt Nam, tôn giáo: không; dân tộc: kinh; cha: Nguyễn Duy M, mẹ: Nguyễn Thị L; vợ: Ngô Thị Cẩm T, sinh năm 1992 (chết), có 01 con sinh năm 2015.

Bị tạm giam: 07/8/2019 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo theo Luật định: Luật sư Nguyễn Văn T1 - Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

(Trong vụ án còn có đại diện hợp pháp của bị hại không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy Ch và Ngô Thị Cẩm T là vợ chồng, thuê phòng trọ sống chung tại địa chỉ số 91, Đường số 339, Khu phố 4, phường Phước Long B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh. Do mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng, nên ngày 16/7/2019, chị Ngô Thị Cẩm T nộp đơn xin ly hôn, Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long đã thụ lý ngày 27/7/2019. Sau đó, chị Ngô Thị Cẩm T chuyển đến phòng trọ số 02, địa chỉ số 63 Đường 339, Khu phố 5, phường Phước Long B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, do anh Nguyễn Quốc T1 là bạn trai chị Ngô Thị Cẩm T thuê, cách phòng trọ Nguyễn Duy Ch ở khoảng 01 km.

Nghi ngờ chị Ngô Thị Cẩm T có bạn trai, qua theo dõi, Nguyễn Duy Ch biết nơi chị Ngô Thị Cẩm T đang ở. Ngày 05/8/2019, Nguyễn Duy Ch đến nói chuyện với Ngô Thị Cẩm T, thấy quần áo của đàn ông để trong phòng, Nguyễn Duy Ch đã cãi nhau với Ngô Thị Cẩm T.

Lúc 20 giờ 30 phút, ngày 06/8/2019, Nguyễn Duy Ch tiếp tục đến phòng trọ số 02, địa chỉ số 63 Đường 339, Khu phố 5, phường Phước Long B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh tìm Ngô Thị Cẩm T (lúc này Ngô Thị Cẩm T đang ở trong phòng cùng anh T1). Thấy cửa phòng trọ đóng, bên ngoài có đôi dép nam, Nguyễn Duy Ch tức giận đi đến tiệm tạp hóa trên Đường số 339, phường Phước Long B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 con dao Thái Lan (lưỡi bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 11cm, bản rộng khoảng 02 cm, mũi nhọn; cán nhựa màu vàng dài khoảng 10 cm), giấu sẵn trong người.

Nguyễn Duy Ch quay lại phòng trọ của chị Ngô Thị Cẩm T gõ cửa nhưng không có người mở cửa. Khoảng 10 phút sau, Nguyễn Duy Ch tiếp tục gõ cửa thì nghe tiếng chị Ngô Thị Cẩm T nói vọng ra từ bên trong “Đừng anh ơi”. Cho rằng, người đàn ông bên trong phòng trọ có thể lấy hung khí tấn công mình, nên Nguyễn Duy Ch lấy dao ra, cầm bằng tay phải. Khi anh Nguyễn Quốc T1 vừa mở cửa phòng trọ, Nguyễn Duy Ch dùng tay trái đẩy cửa, tay phải cầm dao xông vào đâm liên tiếp nhiều nhất trúng người anh Nguyễn Quốc T1 tại cửa ra vào phòng trọ. Anh Nguyễn Quốc T1 lùi lại vào bên trong phòng trọ, lấy con dao thái lan (lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 12 cm, bản rộng khoảng 02 cm, mũi nhọn, cán bằng gỗ màu nâu dài khoảng 11cm) cài trên бага xe mô tô của anh T1 để gần cửa ra vào phòng trọ đâm lại Nguyễn Duy Ch nhiều nhất trúng người, rồi anh Nguyễn Quốc T1 bỏ chạy ra bên ngoài. Nguyễn Duy Ch cầm dao đi vào bên trong phòng trọ, thấy chị Ngô Thị Cẩm T đang đứng trước cửa nhà vệ sinh,

Nguyễn Duy Ch cầm dao đâm nhiều nhất trúng vùng cổ, vùng ngực và hai tay của chị Ngô Thị Cẩm T, làm chị Ngô Thị Cẩm T ngã xuống nền nhà vệ sinh, chết tại chỗ. Nguyễn Duy Ch ném cán dao và lưỡi dao xuống nền nhà rồi đi ra ngồi trước cửa nhà trọ. Sau đó, Nguyễn Duy Ch được quần chúng nhân dân phát hiện, đưa đến bệnh viện Quân dân y Miền Đông Quận 9 chữa trị thương tích.

Sau khi bị Nguyễn Duy Ch đâm bằng dao, gây thương tích, anh Nguyễn Quốc T1 cầm dao đã sử dụng đâm Nguyễn Duy Ch chạy ra chốt dân phòng ở gần phòng trọ của chị Ngô Thị Cẩm T, ném dao xuống đất kêu cứu và được quần chúng nhân dân đưa đến bệnh viện quận Thủ Đức chữa trị vết thương.

Ngày 07/8/2019, Nguyễn Duy Ch bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp để điều tra về tội “Giết người”. Quá trình điều tra đã thu giữ con dao của Nguyễn Duy Ch sử dụng phạm tội và thu giữ con dao của Nguyễn Quốc T1 sử dụng đâm với Nguyễn Duy Ch.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Nguyễn Duy Ch đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Kết luận giám định pháp y tử thi Ngô Thị Cẩm T số 1213-19/KLGD-PY ngày 04/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

“Nguyên nhân chết: Ngô Thị Cẩm T chết do sốc mất máu không hồi phục do đa vết thương đâm thủng tĩnh mạch cảnh chung phải và động mạch trụ phải.”

Vật chứng thu giữ:

- 01 con dao dài 21 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 11 cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài khoảng 10 cm, bị gãy rời cán dao và lưỡi dao (dao Nguyễn Duy Ch sử dụng phạm tội);

- 01 con dao dài 23 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 12 cm, cán dao bằng gỗ màu nâu dài 11 cm (dao của anh Nguyễn Quốc Thái);

- 01 mẫu dịch màu nâu đỏ;

- 01 áo vải màu nâu đỏ và 01 quần đùi màu nâu đỏ dính hợp chất màu nâu đỏ (của nạn nhân Ngô Thị Cẩm T);

- 01 xe mô tô hiệu Suzuki, màu đỏ, biển số 77M4-7606, số máy F432VN133419, số khung RLSBE49L040133419. Kết quả điều tra xác minh xe do ông Huỳnh Thanh Hiệu đứng tên chủ sở hữu, chuyển nhượng qua nhiều người nhưng không trước bạ, sang tên theo quy định, trong đó Nguyễn Duy Ch là người mua sau cùng. Ngày 06/8/2019, Nguyễn Duy Ch sử dụng xe đi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự:

Ông Nguyễn Duy M là cha của Nguyễn Duy Ch đã bồi thường cho bà Lê Thị S là mẹ của Ngô Thị Cẩm T 50 triệu đồng.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 430/2020/HSST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 39 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Ch: tù chung thân về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 7/8/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/9/2020, bị cáo Nguyễn Duy Ch có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Duy Ch thừa nhận hành vi phạm tội, chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt do bị hại cũng có một phần lỗi khi sống chung với người khác dù chưa chấm dứt quan hệ hôn nhân với bị cáo làm cho bị cáo bị kích động về tinh thần nên phạm tội.

Người bào chữa cho bị cáo, Luật sư Nguyễn Văn T1 phát biểu ý kiến: Nguyên nhân xảy ra vụ án có một phần lỗi của bị hại, do bị hại chưa ly hôn với bị cáo nhưng lại chung sống với một người khác, làm cho bị cáo bị ức chế nên thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét nên mức án tù chung thân đối với bị cáo là quá nghiêm khắc. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội giết người là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, vụ án xảy ra có 01 phần lỗi của bị hại do sống chung với người khác khi chưa ly hôn bị cáo. Do đó, Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo hình phạt tù chung thân là quá nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử chấp

nhận kháng cáo của bị cáo Ch, sửa một phần bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 18-20 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Duy Ch đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như bản án sơ thẩm đã nêu; qua lời khai nhận của bị cáo, vật chứng thu giữ tại hiện trường và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định như sau:

[1.1] Bị cáo Nguyễn Duy Ch và bị hại Ngô Thị Cẩm T là vợ chồng. Lúc 20 giờ 30 phút, ngày 06/8/2019, phát hiện chị Ngô Thị Cẩm T đang ở cùng với anh Nguyễn Quốc T1 trong phòng trọ số 02, địa chỉ: số 63, Đường số 339, Khu phố 5, phường Phước Long B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Duy Ch đã sử dụng dao chuẩn bị sẵn trong người đâm nhiều nhát trúng vào vùng cổ, vùng ngực và hai tay của chị Ngô Thị Cẩm T, làm chị Tiên chết tại hiện trường.

[1.2] Xét vì mâu thuẫn vợ chồng, ghen tuông, bị cáo đã dùng dao đâm nhiều nhát để tước đoạt mạng sống của bị hại cho thấy tính côn đồ, coi thường pháp luật của bị cáo.

[1.3] Với hành vi nêu trên, Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Duy Ch phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo Nguyễn Duy Ch là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống gia đình, bị cáo lại tước đoạt tính mạng của vợ mình, gây đau thương, mất mát cho gia đình bị hại, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an ninh xã hội tại địa phương; vì vậy cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo

[3.1] Bị cáo Ch không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại; bị cáo thành khẩn khai báo, hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3.2] Tuy nhiên, hồ sơ vụ án thể hiện, các lời khai của bị cáo, người làm chứng và khai nhận của anh Nguyễn Quốc T1 đều xác định bị hại đã có quan hệ tình cảm với Nguyễn Quốc T1 dù chưa ly hôn với bị cáo. Hiện trường vụ án là nơi bị hại sinh sống cũng chính là nhà trọ do anh T1 thuê cho bị hại, chỉ cách nhà trọ của bị cáo khoảng 1km. Tại thời điểm xảy ra vụ án, bị hại đang ở trong phòng trọ cùng với anh T1. Xét thấy, hành vi của bị hại đã làm cho bị cáo bị kích động về tinh thần, là nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét áp dụng cho bị cáo. Do đó, Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Ch hình phạt tù chung thân là quá nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo cũng như đề nghị của người bào chữa, sửa một phần bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ chấp nhận.

[4] Ngoài ra, về lý lịch của bị cáo, theo trích lục tiền án, tiền sự (BL 37), lý lịch bị can (BL 40) và phần thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm, có cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Duy Ch có vợ tên Ngô Thị Cẩm T, sinh năm 1992 là bị hại đã chết và mẹ tên Nguyễn Thị Lực. Tuy nhiên, tại phần lý lịch của bị cáo tại Bản án sơ thẩm lại ghi vợ bị cáo tên Nguyễn Thị Cẩm Tiên và mẹ bị cáo tên Nguyễn Thị Lưu là chưa đúng nên cần sửa lại cho đúng với lý lịch tư pháp của bị cáo.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: do sửa bản án sơ thẩm nên bị cáo Nguyễn Duy Ch không phải chịu theo quy định pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy Ch. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 430/2020/HSST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Duy Ch.

[1] Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 39 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Ch: 20 (Hai mươi) năm tù về tội “Giết người”.
Thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2019.

Tiếp tục giam bị cáo Nguyễn Duy Ch để đảm bảo thi hành án.

[2] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Duy Ch không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa; (1)
- Cục THA DS Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Trại tạm giam Công an Thành phố Hồ Chí Minh; “Đề tổng đạt cho bị cáo”; (2)
- Lưu hồ sơ vụ án (1). VP 04, 14b. (PPC).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Phan Nhựt Bình